

ỨNG DỤNG CHATGPT TRONG THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG NGŨ LIỆU ĐỀ KIỂM TRA BÀI ĐỌC HIỂU (GUIDED CLOZE TEST) CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

Phạm Kiên Thành

Trường THCS Lý Tự Trọng, P. An Hội Đông, TP. Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng, việc thành thạo tiếng Anh đã trở thành yếu tố then chốt đối với học sinh Việt Nam, như đã được nêu trong Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018. Tuy nhiên, giáo viên tiếng Anh đang đối mặt với thách thức lớn trong việc xây dựng các bài kiểm tra đọc hiểu hấp dẫn và cập nhật, đặc biệt là dạng bài Điền khuyết có hướng dẫn (Guided Cloze Test). Bài báo này đề xuất việc sử dụng ChatGPT như một giải pháp đổi mới. Công cụ này cho phép giáo viên nhanh chóng tạo ra các tài liệu kiểm tra đa dạng với nhiều chủ đề khác nhau, phù hợp với trình độ của học sinh. Việc sử dụng nội dung sáng tạo, thiết thực và được tạo bởi trí tuệ nhân tạo (AI) không chỉ giúp giáo viên tiết kiệm thời gian mà còn khơi dậy sự tò mò, hứng thú học tập của học sinh, từ đó nâng cao kỹ năng đọc hiểu và giúp các em đạt được những mục tiêu giáo dục mà Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 đã đề ra.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo (AI), ChatGPT, bài điền khuyết có hướng dẫn, kỹ năng đọc hiểu, tài liệu kiểm tra, đánh giá.

APPLICATION OF CHATGPT IN DESIGNING AND DEVELOPING READING COMPREHENSION TEST MATERIALS (GUIDED CLOZE TEST) FOR LOWER SECONDARY SCHOOL STUDENTS

Pham Kien Thanh

Ly Tu Trong Lower Secondary School, An Hoi Dong Ward, Ho Chi Minh City

Abstract: In the context of profound globalization, acquiring English proficiency has become crucial for Vietnamese students, as outlined in the Vietnamese General Education Program 2018. However, English teachers face a major challenge in creating engaging and up-to-date reading comprehension tests, especially the Guided Cloze Test. This article proposes using ChatGPT as an innovative solution. This tool allows teachers to quickly generate diverse test materials on various topics that are appropriate to the students' proficiency level. The use of innovative, practical, and AI-generated content not only helps teachers save time but also boosts students' curiosity and motivation, thereby enhancing their reading comprehension skills and enabling them to achieve the educational objectives set by the General Education Program 2018.

Key words: Artificial Intelligence (AI), ChatGPT, Guided Cloze Test, reading comprehension skills, test materials, assessment.

Nhận bài: 17/07/2025

Phản biện: 12/08/2025

Duyệt đăng: 16/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng, việc trang bị năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, cho học sinh (HS) trở thành yêu cầu cấp thiết. Chương trình GDPT 2018 đã xác định mục tiêu then chốt của môn tiếng Anh là phát triển năng lực giao tiếp với đủ bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó kỹ năng đọc hiểu đóng vai trò trung tâm. Đọc hiểu không chỉ giúp HS tiếp cận tri thức, rèn luyện tư duy phân tích – suy luận, mà còn mở rộng vốn từ, phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ linh hoạt.

Tuy nhiên, việc thiết kế các bài kiểm tra đọc hiểu, đặc biệt là dạng Guided Cloze Test, hiện còn nhiều thách thức. Ngữ liệu trong sách giáo khoa và tài liệu tham khảo chưa đủ đa dạng, hấp dẫn, đôi khi lỗi thời, dẫn đến sự lặp lại và làm giảm hứng thú học tập, ảnh hưởng đến tính khách quan trong đánh giá năng lực HS.

Trong xu thế ứng dụng AI vào giáo dục, công cụ ChatGPT mở ra giải pháp khả thi. ChatGPT hỗ trợ tạo ngữ liệu phong phú, cập nhật, phù hợp với

trình độ HS, đồng thời tiết kiệm thời gian soạn đề cho giáo viên. Việc ứng dụng công cụ này góp phần đổi mới kiểm tra đánh giá, khơi dậy hứng thú học tập, nâng cao chất lượng dạy – học tiếng Anh và hiện thực hóa mục tiêu của Chương trình GDPT 2018.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vai trò của kỹ năng đọc hiểu và dạng bài đọc hiểu điền từ (Guided Cloze Test) trong môn Tiếng Anh

Kỹ năng đọc hiểu giữ vai trò trung tâm trong chương trình tiếng Anh THCS, đặc biệt theo định hướng của Chương trình GDPT 2018. Đây là kỹ năng không chỉ giúp học sinh (HS) tiếp cận thông tin, mà còn rèn luyện tư duy suy luận, mở rộng vốn từ và hiểu ngữ cảnh phù hợp với trình độ A1–A2 theo CEFR. Guided Cloze Test, dựa trên lý thuyết của Taylor (1953), được xem là công cụ đánh giá hiệu quả năng lực đọc hiểu và ngôn ngữ. Bài tập yêu cầu HS điền từ vào chỗ trống trong đoạn văn có ngữ cảnh, qua đó kiểm tra khả năng

vận dụng ngữ pháp, vốn từ và năng lực suy luận tổng hợp.

Tuy nhiên, trên thực tế, dạng bài này gây không ít khó khăn cho HS THCS. Nguyên nhân chính là sự thiếu hụt vốn từ và ngữ pháp nền tảng, khiến các em lúng túng trước các đáp án gây nhiễu. Hơn nữa, nhiều ngữ liệu hiện có không phù hợp với văn hóa Việt Nam, nội dung khô khan, thiếu gần gũi với đời sống, dẫn đến việc HS đọc rời rạc, không nắm được ý chính, từ đó mất dần hứng thú và kết quả chưa đạt yêu cầu.

Để thiết kế một bài Guided Cloze Test chất lượng, cần tuân thủ một số tiêu chí. Thứ nhất, phải phù hợp với trình độ của HS, lựa chọn từ vựng và cấu trúc tương ứng A1–A2 hoặc A2–B1. Thứ hai, ngữ liệu cần có nội dung hấp dẫn, gần gũi với lứa tuổi, gắn liền với các chủ đề như gia đình, trường học, văn hóa, thể thao, môi trường. Thứ ba, cần phân bổ hợp lý số lượng chỗ trống (6–10 cho đoạn văn 150–200 từ), đảm bảo tính logic, mạch lạc và cung cấp đáp án rõ ràng. Thứ tư, dạng câu hỏi cần đa dạng, bao gồm từ vựng, ngữ pháp, giới từ, cụm động từ, từ nối, cũng như câu hỏi về ý chính, chi tiết, suy luận và ngữ cảnh.

Ở góc độ giáo viên, việc xây dựng một bài Guided Cloze Test chất lượng tốn nhiều thời gian và công sức, trung bình 1–2 giờ cho mỗi bài, bao gồm viết đoạn văn và điều chỉnh độ khó. Nguồn ngữ liệu trực tuyến tuy phong phú nhưng thiếu đồng bộ, đôi khi không phù hợp với văn hóa hoặc trình độ HS, đồng thời chưa đáp ứng được yêu cầu cá nhân hóa. Điều này dẫn đến tình trạng nhiều giáo viên buộc phải tái sử dụng các bài cũ, làm giảm tính sáng tạo, tính phân hóa và hiệu quả kiểm tra đánh giá.

2.2. Tiềm năng của chat GPT trong thiết kế dạng bài đọc hiểu Tiếng Anh cho HS THCS

Trong giai đoạn hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng khuyến khích GV ứng dụng các công cụ AI để nâng cao hiệu quả dạy học, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số ngành giáo dục. Việc ứng dụng các tiềm năng của ChatGPT đã hỗ trợ đắc lực cho GV trong công tác giảng dạy. Thay vì dành hàng giờ tìm kiếm và chỉnh sửa ngữ liệu, GV Tiếng Anh có thể dùng chat GPT tạo ra các đoạn văn bản mới lạ, độc đáo chỉ trong vài giây mà còn có khả năng linh hoạt cao, cho phép GV điều chỉnh độ khó, chủ đề, và phong cách ngữ liệu một cách chủ động. Để thực hiện được điều này, GV cần thiết kế, cung cấp các câu lệnh (prompts) cụ thể, chi tiết để yêu cầu ChatGPT tạo ra một bài

đọc hiểu hoàn toàn mới, phù hợp với kiến thức trong sách giáo khoa, sở thích của HS (như phim ảnh, mạng xã hội, khoa học), và thậm chí là văn hóa Việt Nam. Hơn nữa, ChatGPT có thể tự động tạo ra các câu hỏi, các đáp án gây nhiễu hợp lý, giúp bài kiểm tra có tính phân hóa rõ ràng hơn. Từ đó, GV có thể dễ dàng cá nhân hóa bài học, tạo ra các phiên bản đề bài khác nhau cho từng nhóm HS.

Ngoài ra, ChatGPT còn giúp tiết kiệm thời gian và công sức một cách đáng kể. Thay vì mất hàng giờ để tìm một bài đọc phù hợp và tự soạn câu hỏi, GV chỉ cần vài phút để cung cấp câu lệnh và nhận về một đề bài hoàn chỉnh. Điều này cho phép GV có nhiều thời gian hơn để tập trung vào việc tương tác với HS, phân tích lỗi sai và xây dựng các hoạt động học tập sáng tạo khác. Nhờ vào khả năng này, ChatGPT đã và đang trở thành một công cụ không thể thiếu, giúp GV chủ động hơn trong việc xây dựng một kho ngữ liệu phong phú, đa dạng, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh.

2.3. Quy trình thiết kế và xây dựng ngữ liệu đề kiểm tra dạng bài đọc hiểu (Guided Cloze Test) bằng ChatGPT

Các bước thiết kế đoạn văn đọc hiểu điền từ thực hiện như sau:

1. Xác định chủ đề và mục tiêu

Chọn chủ đề gần gũi, quen thuộc như cuộc sống hàng ngày, thể thao, giải trí, văn hóa Việt Nam, phù hợp với các chủ đề trong chương trình dạy, với tâm lý, lứa tuổi của HS THCS.

Mục tiêu: Kiểm tra từ vựng (nouns, verbs, adjectives, adverbs, phrasal verbs) và ngữ pháp (tenses, prepositions, connectives...)

Trong quá trình dạy, GV có thể khảo sát hay tìm hiểu các chủ đề, thông tin mà HS yêu thích hiện nay để có cơ sở thiết kế chủ đề bài đọc hiểu.

2. Soạn câu lệnh (prompts) và nhập vào ChatGPT

Đây là bước quan trọng nhất. Các câu lệnh (prompts) là yếu tố then chốt, cần cụ thể, chi tiết để có sản phẩm là bài đọc chất lượng. Khi soạn câu lệnh càng chi tiết, cụ thể, kết quả càng chính xác và hài lòng với yêu cầu, mục tiêu đặt ra.

Dưới đây là các prompts tác giả đã sử dụng trong việc thiết kế đoạn văn đọc hiểu điền từ:

Prompt cơ bản: "Create a 150-180 word guided cloze test passage on the topic of Learning English for intermediate English learners (age 13-14). There are 6 blanks with 4 multiple-choice

options each (A, B, C, D). In the passage, create 6 missing words should include: 4 vocabulary (1 verb, 1 noun, 2 adjectives), 1 preposition, 1 connective. Ensure the passage is engaging and suitable for students in grade 7. The language should be clear, concise, and engaging, level A2.”

Kết quả: chat GPT đề xuất bài đọc hiểu với các đáp án lựa chọn như sau:

Learning English

English is a very important subject at school, and many students enjoy learning it. Some students want to learn English because they hope to (1) _____ abroad in the future. Others study it because English is useful for the Internet, music, and films.

There are many ways to improve English. Reading books and watching movies can be very (2) _____. Students can also join English clubs to practice speaking with friends. The most important thing, (3) _____, is to use English every day. Even a little practice will help you.

Of course, learning a new language is not always easy. Sometimes it can be (4) _____ to remember new words or grammar rules. Don't worry—mistakes are a natural part (5) _____ learning. If you keep studying with patience and energy, one day you will feel proud of your (6) _____ in English.

- | | |
|-----------------|------------|
| 1. A. travel | B. draw |
| C. repair | D. close |
| 2. A. boring | B. helpful |
| C. hungry | D. noisy |
| 3. A. because | B. however |
| C. so | D. but |
| 4. A. difficult | B. careful |
| C. famous | D. quiet |
| 5. A. of | B. on |
| C. in | D. at |
| 6. A. success | B. mistake |
| C. problem | D. subject |

Prompt nâng cao với sáng tạo: “Create a 150-180 word guided cloze test passage on the topic of Then and Now for intermediate English learners. There are 6 blanks with 4 multiple-choice options each (A, B, C, D). Make the passage include fun facts about Vietnamese culture to engage students. Ensure the passage is engaging and suitable for students in grade 9. The language should be clear, concise, and engaging, level A2-B1.”

Kết quả: chat GPT đề xuất bài đọc hiểu với các đáp án lựa chọn như sau:

Then and Now in Vietnam

Life in Vietnam has changed a lot from the past to the present. In the past, people often rode bicycles or buffalo carts to (1) _____. Today, students can travel to school by motorbike, bus, or even electric bicycles.

Traditional games were also very popular in the past. Children enjoyed games like “ô ăn quan” or flying kites. These games are still (2) _____ today, but many teenagers now spend more time playing online games.

Food is another interesting change. Long ago, families usually cooked simple meals at home. Now, young people often eat fast food, (3) _____ they still love traditional dishes such as Phở and Bánh mì. Did you know that bánh mì was once called one of the world's most (4) _____ sandwiches by international magazines?

Although life is different now, many parts (5) _____ Vietnamese culture remain the same. People still celebrate Tết with family, give lucky money, and enjoy lion dances. It is important to remember the past while feeling (6) _____ about the future.

- | | |
|-----------------|------------|
| 1. A. school | B. cinema |
| C. river | D. party |
| 2. A. boring | B. popular |
| C. difficult | D. hungry |
| 3. A. but | B. because |
| C. so | D. if |
| 4. A. delicious | B. noisy |
| C. famous | D. careful |
| 5. A. of | B. at |
| C. on | D. in |
| 6. A. sad | B. worried |
| C. excited | D. tired |

Prompt tối ưu độ khó để phân hóa học sinh: “Create a guided cloze test on technology addiction, 150-180 words, with 6 blanks with 4 multiple-choice options each (A, B, C, D). Options should have distractors that are common errors for Vietnamese learners. Ensure the passage is engaging and suitable for students in grade 9. The language should be clear, concise, and engaging, level A2-B1.”

Kết quả: chat GPT đề xuất bài đọc hiểu với các đáp án lựa chọn như sau:

Technology Addiction

Today, technology is an important part of our lives. Phones, computers, and the Internet can help students learn faster and (1) _____ with

friends easily. However, spending too much time online can be a problem. Some students check their phones every few minutes, which can (2) _____ their concentration in class.

Technology addiction can also have an effect on health. For example, students may stay up late using social media, so they feel tired the next day. They may also sit for many hours (3) _____ doing exercise, which is bad for the body.

Parents and teachers should encourage students to use technology in a (4) _____ way. Setting time limits is helpful, so students can focus on homework and hobbies. It is also important to take breaks and look at something far away to (5) _____ eye problems.

Remember, technology is useful when we control it. But if we let it control us, it can be (6) _____ to our study and health.

1. A. connect B. link
C. discuss D. contact
2. A. affect B. effect
C. perfect D. infect
3. A. because B. without
C. although D. during
4. A. safe B. safely
C. safety D. safest
5. A. prevent B. avoid
C. stop D. escape
6. A. harm B. harmful
C. harmless D. harming

Prompt làm đơn giản hóa, điều chỉnh nội dung đoạn văn trình độ cao xuống trình độ thấp hơn:

"Simplify the attached passage to make it suitable for beginner English learners (CEFR A2 level, age 11-12 - grade 6). Reduce the vocabulary and sentence complexity, shorten the passage to 120-150 words, and ensure it remains engaging for Vietnamese students. Keep the main ideas and structure intact, focusing on simple present tense and basic vocabulary. Create a guided cloze test with 6 blanks, each with 4 multiple-choice options (A, B, C, D), testing nouns and verbs. Provide an answer key with explanations".*

* attached passage: bài đọc đính kèm được sử dụng là bài đọc trong sách B1 Trainer 2 của Cambridge

Kết quả: chat GPT đề xuất bài đọc hiểu với các đáp án lựa chọn như sau:

Octopuses

Octopuses are amazing sea animals. You can find them in many (1) _____ all over the

world, in every ocean. They live near the coast and use their eight "arms" to build safe homes among the rocks.

Octopuses usually (2) _____ alone. They protect their homes from other animals. They can swim very fast, up to 40 kilometers per hour! Also, they can make black ink. They use the ink to make the water dark so they can (3) _____. Octopuses are also very smart. For example, people have seen them (4) _____ the tops of jars to get food.

Sometimes, animals like fish and crabs want to attack their homes. The octopus must (5) _____ itself from these attacks. The black ink helps them (6) _____ quickly, and it is hard for other animals to see them. This makes it difficult for the attackers to follow.

1. A. places B. situations
C. people D. foods
2. A. eat B. sleep
C. live D. swim
3. A. hide B. eat
C. play D. grow
4. A. opening B. closing
C. moving D. finding
5. A. find B. feel
C. protect D. catch
6. A. climb B. escape
C. build D. stay

3. Chính sửa và bổ sung

Sau khi ChatGPT thiết kế đoạn văn đọc hiểu điền từ theo yêu cầu, GV đọc lại toàn bộ đoạn văn cùng các đáp án để kiểm tra, sửa lỗi ngữ pháp nếu cần, đảm bảo đáp án đúng chính xác, logic và các đáp án gây nhiễu hợp lý. Ngoài ra, GV có thể chỉnh sửa thủ công các đáp án lựa chọn để phù hợp với các từ vựng, điểm ngữ pháp mà HS đã học trong chương trình.

GV có thể ghi câu lệnh (prompt) để làm đáp án cho đoạn văn đọc hiểu như sau: "Provide the complete answer key with explanations for each choice, explaining why the correct answer is correct and why the distractors are wrong."

4. Thử nghiệm và đánh giá

GV in đề và áp dụng cho HS làm trong các tiết ôn tập, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ. Sau từng bài kiểm tra, GV sẽ thống kê lại mức độ làm bài của HS, phổ điểm bài kiểm tra, các em còn mắc lỗi sai phổ biến ở câu nào, khả năng đọc hiểu phân tích câu có sự tiến bộ hay không.

5. Lưu trữ và chia sẻ

- Sau mỗi bài đoạn văn được thiết kế, GV có thể lưu trữ vào thư mục bài giảng hay trên Google Drive của mình, chia sẻ với đồng nghiệp để tạo thêm nguồn tài liệu dùng chung cho tổ khối.

2.4. Kết quả

Qua thời gian ứng dụng ChatGPT trong soạn giảng ngữ liệu bài đọc hiểu điền từ cho HS đối với các lớp phụ trách tại đơn vị, các em đã có sự hứng thú hơn với môn học, có sự yêu thích hơn với nội dung các bài kiểm tra và nhận xét rằng chúng “thú vị hơn”, có tính cập nhật nhờ các chủ đề bài đọc gần gũi, thực tế như loài vật, thành phố, âm nhạc, thể thao...

Bên cạnh đó, HS đã có kỹ năng làm bài tốt, đạt số câu đúng nhiều hơn. Đối với những em học sinh học chậm, học lực trung bình, các em cũng đã biết cách làm bài, khả năng phân tích câu, đọc hiểu của các em cũng cải thiện đáng kể sau khi làm quen và tiếp xúc nhiều với các bài đọc có ngữ liệu ngoài sách giáo khoa. Trong các phần kiểm tra đọc hiểu ở các đề kiểm tra thường xuyên và định kì, học sinh cũng đạt điểm tối đa ở phần kiểm tra đọc hiểu điền từ vào khoảng trống. Kết quả sau quá trình giảng dạy và áp dụng đổi mới ngữ liệu bài đọc và phương pháp giảng dạy, tỉ lệ học sinh làm bài kiểm tra: Điểm trung bình kỹ năng đọc hiểu của HS cũng đã tăng đáng kể, từ 6.5 lên 8.2/10 sau các buổi kiểm tra thường xuyên và định kỳ. Sự tiến bộ này phản ánh việc HS tiếp cận với ngữ liệu mới mẻ, phù hợp hơn, từ đó nâng cao kỹ năng và phản xạ ngôn ngữ.

Ngoài ra, GV tiết kiệm được khoảng 70% thời

gian soạn đề (giảm từ 2 giờ xuống còn 20-30 phút), giúp GV có thêm thời gian tập trung vào việc đổi mới phương pháp giảng dạy và hỗ trợ học sinh cá nhân hóa. Việc sử dụng các prompt sáng tạo đã giúp tạo ra các bài kiểm tra đa dạng, giảm thiểu tình trạng sao chép và tăng tính khách quan của việc kiểm tra đánh giá.

III. KẾT LUẬN

Việc ứng dụng ChatGPT là một bước đột phá trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy nói chung và việc thiết kế ngữ liệu đề kiểm tra đánh giá kỹ năng đọc hiểu trong môn Tiếng Anh nói riêng. Công cụ này không chỉ là một giải pháp hữu ích và hiệu quả giúp giáo viên chủ động và sáng tạo hơn trong việc thiết kế các bài kiểm tra dạng đọc hiểu điền từ vào chỗ trống (Guided Cloze Test) mà còn góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh hiện nay. Thông qua ChatGPT, giáo viên tiết kiệm đáng kể thời gian, đồng thời tạo ra nguồn ngữ liệu mới mẻ, đa dạng, phù hợp với trình độ và tâm lý của học sinh. Điều này không chỉ tăng tính khách quan trong đánh giá mà còn khơi dậy hứng thú học tập, một yếu tố then chốt giúp các em HS tiến bộ.

Trong quá trình thiết kế ngữ liệu đọc hiểu, điều quan trọng nhất là kỹ năng viết câu lệnh (prompt) để tối ưu hóa đầu ra của AI, giáo viên cần xác định rõ ràng về độ dài, trình độ ngôn ngữ của HS và chủ đề trọng tâm. Do đó, sự kết hợp giữa khả năng của ChatGPT và chuyên môn, kinh nghiệm sư phạm của giáo viên là yếu tố quyết định để tạo ra những bài kiểm tra thực sự chất lượng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể môn tiếng Anh*. (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TTBGDDT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2024). *Ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy ngoại ngữ*. NXB Giáo dục Việt Nam.
3. Colin Harrison. (2004). *Understanding Reading Development*. SAGE Publications.
4. Jeremy Harmer. (2007). *The Practice of English Language Teaching*. Pearson Longman.
5. Jim Scrivener. (2011). *Learning Teaching – The Essential Guide to English Language Teaching*. MacMillan.
6. Journal of Educational Technology. (2023). *AI in Language Teaching*.
7. Marina Dodigovic. (2015). *Artificial Intelligence in Second Language Learning*. Cromwell Press.